

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **57/2021/HS-ST**
Ngày: 18-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Phương.

Thẩm phán: Bà Phan Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Chi

Bà Nguyễn Thị Lý

Bà Nguyễn Hà Quế Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Cao - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Đào Văn B (tên gọi khác H), sinh năm 2002 tại Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố X, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;住所 ở hiện nay: Khu phố X, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn V, sinh năm 1976 và bà Trương Thị N, sinh năm 1980; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt ngày 15/12/2020 - *Có mặt;*

- Người bào chữa theo luật định cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị Kim U, Luật sư của Văn phòng Luật sư Dương Văn O thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai - *Có mặt;*

Địa chỉ: Khu phố X, phường Đ, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị hại: Anh Nguyễn Ngọc V1, sinh năm 1994 - Có mặt;
Địa chỉ: khu phố X, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;
- Người làm chứng:
 1. Anh Phạm Đức T2, sinh năm 1997 - Có mặt;
Địa chỉ: Khu phố x, phường T3, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;
 2. Ông Lê Thanh T4, sinh năm 1959 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Khu phố x, phường N, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Ngọc V1, sinh năm 1994, ngụ tại: Khu phố x, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai là huấn luyện viên cho phòng tập Gym “R” tại địa chỉ khu phố x, phường T3, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Ngày 12/12/2020, trong quá trình làm việc anh V1 thấy Đào Văn B, sinh ngày 26/3/2002, ngụ tại: khu phố x, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai cởi trần trong lúc tập nên đến nhắc nhở, nói mặc áo vào. Nhưng B không mặc áo và cự cãi lại anh V1. Thấy thái độ của B không hợp tác nên anh V1 đưa B đến gặp anh Quách Duy K, sinh năm 1984 là chủ phòng tập Gym để anh K giải thích cho B. Sau khi được anh K giải thích xong, B tiếp tục tập luyện và có những lời nói thách thức anh V1.

Khoảng 06 giờ 16 phút ngày 14/12/2020, sau khi tập Gym xong, B chạy xe mô tô biển số 60C-xxx.xx từ phòng tập Gym “R” đi về. Vừa lúc này, anh V1 chở anh Phạm Đức T2, sinh năm 1997, ngụ tại: khu phố x, phường T3, thành phố B là học viên tập Gym đi đến phòng tập Gym “R”. Khi đi ngang qua anh V1, B chửi anh V1, anh V1 dừng xe ở sân phòng tập Gym “R”, rồi đi ra ngoài đường. B quay xe lại, dừng xe, mở cốp xe lấy 01 con dao Thái Lan (dài khoảng 20cm cán nhựa màu vàng) xông đến đâm 01 nhát vào ngực của anh V1 làm dao bị gãy. B tiếp tục chửi một lúc rồi lấy xe chạy đi, trên đường đi B vút cán dao. Sau khi bị đâm, anh V1 được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa TN, Đồng Nai cấp cứu. Đến ngày 21/12/2020, anh V1 làm đơn tố cáo Đào Văn B đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Qua điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đào Văn B về tội “Giết người” rồi chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 lưỡi dao dài 12 cm (do B sử dụng đâm anh V1, còn cán dao thì B đã vút trên đường nên không thu hồi được).
- 01 USB ghi lại cảnh đánh nhau tại phòng tập Gym R.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1183/TgT/2020 ngày 23/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định tình trạng thương tích của anh Nguyễn Ngọc V1 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:
 - + Vết thương tim đã phẫu thuật xử trí khâu vết thương tim, hiện chưa có biến chứng. Tỷ lệ: 31%;
 - + Tồn thương thủng màng ngoài tim đã phẫu thuật dẫn lưu hiện kết quả tốt. Tỷ lệ: 09%;
 - + Mổ thăm dò ổ bụng bằng nội soi. Tỷ lệ: 08%;
 - + Tồn thương thấu ngực phải phẫu thuật mổ dọc xương ức. Tỷ lệ: 06%;
 - + Vết thương trên nền vết mổ vùng ngực kích thước 20x0,2cm. Tỷ lệ: 02%;
 - + Vết mổ dẫn lưu ngực bên phải kích thước 1,5x0,5cm. Tỷ lệ: 01%;
 - + Vết mổ dẫn lưu vùng mũi ức kích thước 01x0,5cm. Tỷ lệ: 01%;
 - + Vết mổ ngay rốn kích thước 1,5x0,5cm. Tỷ lệ: 01%;
 - + Vết mổ hố chậu trái kích thước 01x0,2cm. Tỷ lệ: 01%.
- Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ tồn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tồn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Ngọc V1, sinh năm 1994 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là 49%.

- Kết luận khác: Vật gây thương tích, Vật sắc nhọn.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Ngọc V1 yêu cầu bị can Đào Văn B bồi thường số tiền 159.105.621 đồng (Một trăm năm mươi chín triệu một trăm lẻ năm nghìn sáu trăm hai mươi một đồng) là tiền chi phí điều trị thương tích, thu nhập bị mất và tổn thất tinh thần. Hiện bị can B chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số 3108/CT-VKS-P2 ngày 07/5/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Đào Văn B về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đào Văn B đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, đã khai nhận tội và khẳng định cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm án cho bị cáo. Người bị hại đề nghị nghị xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng pháp luật, bị cáo đã nhận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n, khoản 1, Điều 123; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 Bộ luật hình sự tuyên xử bị cáo mức án từ 14 năm đến 15 năm tù, buộc bị cáo bồi thường theo quy định và tiêu hủy vật chứng gây án.

Trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo:

Bị cáo Đào Văn B không cố ý tước đoạt mạng sống của bị hại, bị cáo có nhân thân tốt, bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo, bị cáo đã được nhận đầy đủ Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo quyền được Luật sư bào chữa, tại phiên tòa, bị cáo cũng không khiếu nại thắc mắc gì.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 06 giờ 16 phút ngày 14/12/2020, tại trước phòng tập Gym “R” tại địa chỉ: Khu phố x, phường T3, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Đào Văn B đã có hành vi dùng dao Thái Lan dài khoảng hơn 20cm đâm 01 nhát vào ngực anh Nguyễn Ngọc V1 gây thương tích tổn thương thấu ngực phải, thủng tim, thủng màng ngoài tim với tổn thương cơ thể là 49%, anh V1 không chết là do được cứu chữa kịp thời. Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã mang hung khí để ở cốp xe từ trước xông vào đâm bị hại, hành vi của bị cáo thể hiện tính con đồ, hung hãn. Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội “Giết người” tại điểm n, khoản 1, Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng cho xã hội, xâm phạm tính mạng, sức khỏe công dân, trái pháp luật nên cần có mức án nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội chưa đạt.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Ngọc V1 yêu cầu bị cáo Đào Văn B bồi thường số tiền 159.105.621 (một trăm năm mươi chín triệu, một trăm lẻ năm nghìn, sáu trăm hai mươi mốt) đồng. Trong đó: Tổn thất tinh thần 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng, mất thu nhập 08 tháng là 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng, tiền viện phí là 29.105.621 (hai mươi chín triệu, một trăm lẻ năm nghìn, sáu trăm hai mươi mốt) đồng. Qua xem xét thực tế bị hại điều trị ở bệnh viện 07 ngày và tỷ lệ thương tích của bị hại là 49%. Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản chi phí như sau:

- Tổn thất tinh thần: 44.700.000 (bốn mươi bốn triệu, bảy trăm nghìn) đồng.
- Mất thu nhập trong 04 tháng: 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.
- Tiền thuốc, chi phí viện phí: 29.105.000 (hai mươi chín triệu, một trăm lẻ năm nghìn) đồng.

Tổng cộng: 113.805.000 (một trăm mười ba triệu, tám trăm lẻ năm nghìn)

đồng.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi dao dài 12 cm.

[5] Tại phiên tòa, quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Trình bày của Luật sư bào chữa: Phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về các tình tiết giảm nhẹ nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn B phạm tội “Giết người”.

2. Áp dụng điểm n, khoản 1, Điều 123; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Đào Văn B 14 (mười bốn) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lưỡi dao dài 20cm.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số NK21/077 ngày 10/5/2021 giữa Cơ quan điều tra PC 02 – Công an Đồng Nai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai)

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 và Điều 591 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Đào Văn B bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc V1 số tiền 113.805.000 (một trăm mười ba triệu, tám trăm lẻ năm nghìn) đồng.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Đào Văn B phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 5.690.250 (năm triệu, sáu trăm chín mươi nghìn, hai trăm năm mươi) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai – Bị cáo;
- Các đương sự - Luật sư;
- PV06 – Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Trần Nam Phương